

Số: /SKHCN-VP

Quảng Ngãi, ngày tháng 9 năm 2025

V/v hướng dẫn giải quyết vướng mắc
khi thực hiện ủy quyền nhiệm vụ

Kính gửi: Bộ Khoa học và Công nghệ

Căn cứ các Quyết định của Bộ Khoa học và Công nghệ số: 1442/QĐ-BKHCN ngày 24/6/2025 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; 1446/QĐ-BKHCN ngày 24/6/2025 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ; 1466/QĐ-BKHCN ngày 25/6/2025 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi công bố danh mục thủ tục hành chính¹. Để kịp thời trong công tác giải quyết hồ sơ TTHC cho tổ chức, công dân, Sở đã tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh². Tuy nhiên, việc tham mưu gặp một số vướng mắc³, như sau:

1. Lĩnh vực Khoa học và công nghệ

Các nhiệm vụ: **(1)** Cho phép thành lập tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài (*Điều 13 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025*); **(2)** Cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh tại Việt Nam của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài (*Điều 14 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP*); **(3)** Phê duyệt điều lệ của tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài (*Điều 62 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP*):

Đối với 03 nhiệm vụ theo quy định tại các Điều 13, Điều 14, Điều 62 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP đã **phân cấp thẩm quyền cho UBND cấp tỉnh**. Tuy nhiên, nội dung tại các Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số

¹ Quyết định số 1104/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 1105/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi.

² Các Tờ trình số: 776/TTr-SKHCN ngày 11/8/2025; 783/TTr-SKHCN ngày 12/8/2025.

³ Ý kiến của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 399/STP-XD&TDTHPL ngày 20/8/2025 về việc nội dung đề nghị ủy quyền cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện một số công việc thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

133/2025/NĐ-CP trình bày về trình tự, thủ tục giải quyết thủ tục hành chính quy định: Cơ quan có thẩm quyền quyết định là **Chủ tịch UBND tỉnh**.

2. Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ

Các nhiệm vụ: **(1)** Quyết định bắt buộc chuyển giao quyền sử dụng sáng chế (*Điều 9 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP*); **(2)** Chấm dứt quyền sử dụng sáng chế theo quyết định bắt buộc (*Điều 41 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP*):

Đối với 02 nhiệm vụ theo quy định tại các Điều 9, Điều 41 của Nghị định số 133/2025/NĐ-CP đã phân cấp thẩm quyền cho **UBND cấp tỉnh**. Tuy nhiên, nội dung tại các Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 133/2025/NĐ-CP trình bày về trình tự, thủ tục giải quyết thủ tục hành chính quy định: Cơ quan có thẩm quyền quyết định: **Chủ tịch UBND tỉnh**.

3. Lĩnh vực Tiêu chuẩn, Đo lường, Chất lượng

- Các nhiệm vụ: **(1)** Cấp bổ sung, sửa đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa (*Điều 51, Nghị định số 133/2025/NĐ-CP*); **(2)** Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa (*Điều 51, Nghị định số 133/2025/NĐ-CP*); **(3)** Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa (*Điều 53, Nghị định số 133/2025/NĐ-CP*); **(4)** Cấp bổ sung, sửa đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa (*Điều 53, Nghị định số 133/2025/NĐ-CP*); **(5)** Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa (*Điều 53, Nghị định số 133/2025/NĐ-CP*); **(6)** Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý (*Điều 54, Nghị định số 133/2025/NĐ-CP*); **(7)** Cấp bổ sung, sửa đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý (*Điều 54, Nghị định số 133/2025/NĐ-CP*); **(8)** Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý (*Điều 54, Nghị định số 133/2025/NĐ-CP*):

Đối với 08 nhiệm vụ theo quy định tại các Điều 51, Điều 53, Điều 54 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP đã phân cấp thẩm quyền cho **UBND cấp tỉnh**. Tuy nhiên, nội dung tại các Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 133/2025/NĐ-CP trình bày về trình tự, thủ tục giải quyết thủ tục hành chính quy định: Cơ quan có thẩm quyền quyết định: **Chủ tịch UBND tỉnh**.

- Các nhiệm vụ: **(1)** Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng (*Điều 52, Nghị định số 133/2025/NĐ-CP*); **(2)** Cấp bổ sung, sửa đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng (*Điều 52, Nghị định số 133/2025/NĐ-CP*):

Đối với 02 nhiệm vụ theo quy định tại Điều 52 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP phân cấp thẩm quyền cho **UBND cấp tỉnh**. Tuy nhiên, tại Mục II Phần B Phụ lục V.1 ban hành kèm theo Nghị định số 133/2025/NĐ-CP thì thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận thuộc **Bộ quản lý ngành, lĩnh vực**.

- Các nhiệm vụ: **(1)** Chứng nhận chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2 (*Điều 4, Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025*); **(2)** Điều chỉnh quyết định chứng nhận chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2 (*Điều 5, Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN*); **(3)** Chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường (*Điều 7, Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN*); **(4)** Điều chỉnh nội dung của quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường, cấp lại thẻ (*Điều 8, Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN*):

Đối với 04 nhiệm vụ theo quy định tại Điều 4, 5, 7, 8 Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 phân cấp thẩm quyền cho **UBND cấp tỉnh. Tuy nhiên**, tại mẫu số 2, 4 phần A của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 07/2025/TT-BKHCN quy định thẩm quyền là **Chủ tịch UBND tỉnh**.

4. Thay đổi về trình tự, thủ tục thực hiện thủ tục hành chính

Kính đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn trường hợp tham mưu UBND tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ có dẫn đến thay đổi về trình tự, thủ tục thực hiện thủ tục hành chính đã được quy định tại Nghị định số 133/2025/NĐ-CP và Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN đối với các nhiệm vụ sau:

(1) Cấp, cấp lại, thu hồi Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp tại khoản 2 Điều 44 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP quy định trình tự, thủ tục nộp hồ sơ, **UBND tỉnh** tiếp nhận hồ sơ và xem xét, giải quyết hồ sơ hoặc từ chối giải quyết hồ sơ (*tại Mục I và các khoản 1, 2, 3 Mục III Phụ lục III.1 ban hành kèm theo Nghị định số 133/2025/NĐ-CP*).

(2) Giải quyết hồ sơ chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN quy định **UBND tỉnh** là cơ quan tiếp nhận hồ sơ và xem xét, giải quyết hồ sơ hoặc hủy bỏ việc giải quyết hồ sơ (*tại Mục IV Phần A Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN*).

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ sớm hướng dẫn tháo gỡ những vướng mắc nêu trên để Sở kịp thời tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng chuyên môn thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tấn Liêm